



# NHẬN THỨC VÀ TIẾP CẬN KÊNH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CỦA NGƯỜI NGHÈO VÀ ĐỒNG BÀO DÂN TỘC CƠ TU TÁI ĐỊNH CƯ TRÊN ĐỊA THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Nguyễn Xuân Hồng, Lưu Thúy Liên\*

Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế Huế, 77 Nguyễn Huệ, Huế, Việt Nam

**Tóm tắt.** Trợ giúp pháp lý đối với người nghèo và dân tộc thiểu số tái định cư là việc làm cần thiết. Bài viết sử dụng một số dữ liệu liên quan đến việc nhận thức và việc tiếp cận trợ giúp pháp lý của người nghèo và đồng bào dân tộc Cơ Tu tái định cư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng để chỉ ra việc nhận thức và tiếp cận của hai đối tượng này với vấn đề đặt ra là khá hạn chế, thể hiện ở việc rất ít người biết đến các kênh trợ giúp pháp lý cũng như tiếp cận, sử dụng dịch vụ của chúng, từ đó đề cập đến một số nguyên nhân để những cá nhân/tổ chức liên quan có sự thấu hiểu và điều chỉnh nếu nhận thấy cần thiết.

**Từ khóa.** dân tộc Cơ Tu, nghèo, tái định cư, trợ giúp pháp lý.

## Mở đầu

Là một thành phố trẻ và năng động của miền Trung, Đà Nẵng từ sớm đã rất quan tâm đến việc trợ giúp pháp lý cho người dân thông qua việc hình thành các kênh trợ giúp. Các kênh trợ giúp này trong một chừng mực nhất định đã hỗ trợ người nghèo và người dân tộc thiểu số, vốn là những đối tượng yếu thế lại chịu biến động của hậu tái định cư giải quyết một số vướng mắc trong cuộc sống, tái định cư. Mặc dù nhu cầu trợ giúp pháp lý của hai đối tượng này vừa tiềm tàng, vừa hiện hữu, nhưng thực tế nhận thức và tiếp cận kênh trợ giúp này gặp phải nhiều vấn đề. Nhận thức và tiếp cận trợ giúp pháp lý của người nghèo và người dân tộc thiểu số tái định cư này sẽ góp phần nâng cao nguồn lực xã hội phục vụ cho sự hồi phục và xây dựng sinh kế sau biến động mất đất sản xuất, di dời khu vực cư trú cho chính bản thân những đối tượng này.

### 1. Người nghèo, người dân tộc thiểu số với nhu cầu về trợ giúp pháp lý

Theo định nghĩa của Luật trợ giúp Pháp lý (2006), *Trợ giúp pháp lý là việc cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho người được trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật này, giúp người được trợ giúp*

---

\*Liên hệ: [thuylieultl10@gmail.com](mailto:thuylieultl10@gmail.com)

pháp lý bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình, nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật; góp phần vào việc phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo vệ công lý, bảo đảm công bằng xã hội, phòng ngừa, hạn chế tranh chấp và vi phạm pháp luật. Cũng theo Luật này, ở Điều 10, Chương II có quy định: người nghèo và người dân tộc thiểu số là 02/04 đối tượng được trợ giúp pháp lý.<sup>1</sup> Nội dung của trợ giúp pháp lý bao gồm các hoạt động: tư vấn pháp luật, tham gia tố tụng để đại diện, bào chữa, đại diện ngoài tố tụng, kiến nghị, hòa giải... Gần đây, Quốc hội đã ban hành Luật trợ giúp pháp lý mới [1], theo đó, khái niệm trợ giúp pháp lý được định nghĩa ngắn gọn hơn: “là việc cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho người được trợ giúp pháp lý trong vụ việc trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật này, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong tiếp cận công lý và bình đẳng trước pháp luật” và đối tượng được trợ giúp pháp lý cũng được trình bày chi tiết hơn. Tuy nhiên, Luật này chỉ có hiệu lực thi hành bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 nên tại thời điểm này, bài viết dựa trên nền tảng của luật cũ.

Với thành phố Đà Nẵng, người nghèo và người dân tộc thiểu số sớm được quan tâm nên hai đối tượng này ở Đà Nẵng có đời sống tốt hơn so với nhiều tỉnh thành khác trên cả nước. Bằng chứng là hộ nghèo của thành phố Đà Nẵng được xác định theo chuẩn riêng, cao hơn chuẩn chung của cả nước. Tính từ năm 2001 đến năm 2015, GRDP (giá hiện hành) của toàn thành phố tăng 11,1 lần, GRDP tính bình quân nhân khẩu tăng 6,55 lần, cùng với sự tăng trưởng kinh tế đó, trong giai đoạn này chuẩn nghèo của riêng Đà Nẵng qua 4 lần thay đổi đã tăng 5,3 lần đối với khu vực thành thị và 6 lần đối với khu vực nông thôn [7]. Cho đến nay, nằm trong giai đoạn từ năm 2013 đến năm 2017, chuẩn nghèo của thành phố Đà Nẵng được quy định ở mức 600.000 đồng (từ 7.200.000 đồng/người/năm) đối với khu vực nông thôn và 800.000 đồng (từ 9.600.000 đồng/người/năm) đối với khu vực nội thành [6]. Mức chuẩn nghèo như trên mặc dù có thấp hơn hai thành phố lớn là Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh nhưng vẫn cho thấy đời sống kinh tế của người nghèo ở thành phố Đà Nẵng đã cơ bản được nâng cao.

Bên cạnh người nghèo, theo số liệu Ủy ban Nhân dân huyện Hòa Vang cung cấp, người dân tộc thiểu số ở thành phố Đà Nẵng, chủ yếu là đồng bào Cơ Tu, có dân số rất nhỏ, khoảng 1.000 người, chiếm khoảng 0,1 % dân số toàn thành phố. Cộng đồng Cơ Tu ở thành phố Đà Nẵng sống tập trung ở ba thôn: Tà Lang, Giàn Bí (xã Hòa Bắc) và thôn Phú Túc (xã Hòa Phú) thuộc huyện Hòa Vang, cách trung tâm thành phố Đà Nẵng khoảng 40 km tính theo đường bộ. Dân số ít và khoảng cách địa lý so với trung tâm không xa là điều kiện tốt để đồng bào Cơ Tu nơi đây dễ dàng nhận được nhiều quan tâm, trợ giúp hơn của Nhà nước cũng như các tổ chức chính trị, xã hội.

---

<sup>1</sup> Người được trợ giúp theo Luật Pháp trợ giúp pháp lý gồm (1) Người nghèo; (2) Người có công với cách mạng; (3) Người già cô đơn, người tàn tật và trẻ em không nơi nương tựa; (4) Người dân tộc thiểu số thường trú ở vùng có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn.

Như vậy, nếu so với người cùng đối tượng trong cả nước, thì người nghèo và người dân tộc thiểu số ở thành phố Đà Nẵng có mức sống tốt hơn. Tuy nhiên, đó là mức sống trong điều kiện, môi trường ổn định, còn lại nếu có những biến động trong cuộc sống thì hai đối tượng vốn đã yếu thế này lại càng khó khăn hơn. Cụ thể, người nghèo và người dân tộc thiểu số khi bị giải tỏa, thu hồi đất đai phải đối mặt với cú sốc lớn về nhiều mặt, trong khi đó, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế nên việc ứng phó trước những biến động dường như vượt quá giới hạn/tầm hiểu biết của họ, đưa đến hiện tượng thiếu hụt, mất mát. Trong hoàn cảnh đó, nhu cầu được trang bị những kiến thức về pháp lý, sử dụng trợ giúp pháp lý, hay nói chung là trợ giúp pháp lý đối với họ là hết sức cần thiết.

## **2. Nhận thức và tiếp cận kênh trợ giúp pháp lý của người nghèo và người Cơ Tu tái định cư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

### **2.1. Mạng lưới trợ giúp pháp lý ở thành phố Đà Nẵng**

#### *2.1.1. Ở cấp thành phố*

Mạng lưới trợ giúp pháp lý ở thành phố Đà Nẵng nhìn trên mặt bằng chung là khá đa dạng. Cho đến nay, đã có *Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố* và chi nhánh trực thuộc trung tâm ở quận/huyện. Trung tâm trợ giúp pháp lý của Nhà nước thành phố Đà Nẵng được thành lập từ năm 1998 [5], đến năm 2007, đổi tên là “Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Đà Nẵng”. Hiện nay, cơ cấu tổ chức của Trung tâm đã tương đối ổn định, toàn bộ kinh phí hoạt động, thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước hoàn toàn phụ thuộc vào ngân sách địa phương.

Bên cạnh Trung tâm trợ giúp pháp lý ở cấp thành phố và quận/huyện nói trên, trên địa bàn thành phố còn có các tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật thuộc tổ chức chính trị – xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội – nghề nghiệp.

Về tổ chức hành nghề luật sư, từ khi Luật Luật sư được ban hành và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2007 đến nay, số lượng tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn thành phố tăng nhanh. Năm 2006, trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có 19 tổ chức hành nghề luật sư với 25 luật sư; đến năm 2013 có 58 tổ chức hành nghề luật sư với 142 luật sư. Thời gian qua đã có 36 luật sư của tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đăng ký làm Cộng tác viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố. Các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn thành phố chủ yếu hoạt động theo hình thức văn phòng luật sư do một luật sư làm Trưởng Văn phòng hoặc theo hình thức công ty luật đều có bộ máy tổ chức gọn, ít nhân sự (1–3 người) [4]. Các tổ chức hành nghề luật sư tuy phát triển nhiều nhưng manh mún, nhỏ lẻ, thiếu chuyên sâu. Hiện chưa có tổ chức hành nghề đủ mạnh để cạnh tranh với các hãng luật lớn trong nước và nước ngoài.

Về Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc tổ chức chính trị – xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, cho đến nay, thành phố có 2 Trung tâm tư vấn pháp luật được thành lập trực thuộc các tổ chức chính trị – xã hội là Hội Liên hiệp phụ nữ thành phố và Hội Luật gia thành phố, ra đời trên cơ sở Luật Trợ giúp pháp lý và Nghị định số 77/2008/NĐ-CP của Chính phủ về tư vấn pháp luật. Trong Hội Liên hiệp phụ nữ thành phố có kênh trợ giúp pháp lý là trung tâm tư vấn và hỗ trợ kết hôn và trong Hội luật gia thành phố có trung tâm tư vấn pháp luật.

### 2.1.2. Ở cấp cơ sở

*\* Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý (sau đây gọi tắt là Câu lạc bộ)*

Cùng với việc củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, việc phát triển mạng lưới trợ giúp pháp lý ở cơ sở để đưa hoạt động trợ giúp pháp lý sát với người dân nói chung và đối tượng được trợ giúp pháp lý nói riêng ngày càng được chú trọng. Hiện nay, trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đã tồn tại hơn 10 câu lạc bộ trên tổng số 56 xã/phường. Các câu lạc bộ tổ chức các buổi sinh hoạt định kỳ với nhiều nội dung phong phú khác nhau như: tuyên truyền giới thiệu văn bản pháp luật thông qua các hội nghị, sinh hoạt tọa đàm, trao đổi, giải đáp pháp luật. Các buổi sinh hoạt câu lạc bộ được tổ chức định kỳ hàng tháng, quý tại nhà văn hóa xã/phường hoặc tại nhà sinh hoạt các thôn, tổ dân phố để tạo điều kiện cho người được trợ giúp pháp lý và các đối tượng khác có điều kiện tham gia sinh hoạt.

Từ năm 2010 đến nay, Dự án “Hỗ trợ hệ thống trợ giúp pháp lý ở Việt Nam giai đoạn 2005–2009” kết thúc, nguồn kinh phí hỗ trợ hoạt động cho các Câu lạc bộ không còn nên hiện nay các câu lạc bộ đang gặp khó khăn về kinh phí hoạt động; điều này làm ảnh hưởng lớn đến chất lượng, hiệu quả hoạt động. Thêm vào đó, chủ trương định kỳ luân chuyển, điều động đội ngũ cán bộ tư pháp ở xã, phường đã phần nào ảnh hưởng đến hoạt động của câu lạc bộ. Việc theo dõi và tổ chức sinh hoạt có lúc bị gián đoạn, một số câu lạc bộ hoạt động cầm chừng, không hiệu quả.

*\* Tổ trợ giúp pháp lý*

Tổ trợ giúp pháp lý trên địa bàn thành phố Đà Nẵng được thành lập theo Quyết định số 3609/QĐ-UBND ngày 27/5/2013 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt Đề án thành lập mạng lưới trợ giúp pháp lý. Đề án này ban đầu được triển khai thực hiện thí điểm tại ba quận: Hải Châu, Sơn Trà và Liên Chiểu, sau đó, mở rộng ra tất cả các quận/huyện trên địa bàn thành phố.

## 2.2. Nhận thức và tiếp cận trợ giúp pháp lý

Trợ giúp pháp lý là một hoạt động không còn mới mẻ trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Nó chính thức được khẳng định là một chế định pháp luật độc lập từ năm 1997 sau khi Quyết định số 734/TTg ngày 06/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập tổ chức trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách và có hiệu lực thi hành từ ngày 21/9/1997. Tuy nhiên, từ sau năm 2006, khi Luật trợ giúp pháp lý ra đời, cùng với nó là việc ban hành những văn bản hướng dẫn thi hành thì hệ thống tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý trên cả nước nói chung và tại thành phố Đà Nẵng nói riêng mới bắt đầu được quan tâm phát triển, củng cố và kiện toàn. Từ khi thực hiện đến nay, hoạt động này đã đạt được nhiều kết quả nổi bật và dần trở thành một công cụ đắc lực trong việc thúc đẩy phát triển an sinh và công bằng xã hội. Tuy nhiên, việc nhận thức và tiếp cận trợ giúp pháp lý của người nghèo và người Cơ Tu ở thành phố Đà Nẵng nhìn chung có khá nhiều trở ngại, thể hiện trong những phân tích dưới đây.

### 2.2.1. Nhận thức về trợ giúp pháp lý của người nghèo và người Cơ Tu tái định cư

Nhận thức, theo Từ điển Bách khoa Việt Nam, là quá trình biện chứng của sự phản ánh thế giới khách quan trong ý thức của con người, nhờ đó con người tư duy và không ngừng tiến đến gần khách thể. Vận dụng cách hiểu này theo nghĩa hẹp, có thể nhận thấy, việc đánh giá nhận thức của người nghèo và của người Cơ Tu ở đây có nghĩa là đánh giá sự biết và hiểu về trợ giúp pháp lý đối với những đối tượng này. Sự biết/hiểu của họ càng cao thì nhận thức về vấn đề đó càng cao và ngược lại.

Luật trợ giúp pháp lý mặc dù đã tồn tại một thời gian dài nhưng mức độ phổ biến của nó đến người dân nhìn chung còn thấp, đặc biệt là đối với người nghèo và người Cơ Tu. Theo kết quả khảo sát của Viện Nghiên cứu phát triển Kinh tế Xã hội Đà Nẵng<sup>2</sup>, tỷ lệ người dân “*đã từng nghe*” về Luật Trợ giúp pháp lý rất thấp, chỉ chiếm 14,5 % (trong tổng số người khảo sát). Đáng chú ý là trong số 15 người Cơ Tu được khảo sát ở huyện Hòa Vang không có người nào đã từng nghe về luật này.[3]

---

<sup>2</sup> Cuộc khảo sát có số lượng 227 phiếu, phân bố trên 5 quận huyện của thành phố Đà Nẵng (Ngũ Hành Sơn, Liên Chiểu, Hòa Vang, Sơn Trà, Cẩm Lệ), thực hiện năm 2014.

Bảng 1. Nhận thức của người nghèo và người Cơ Tu về Luật trợ giúp pháp lý

Đối tượng	Tiêu chí	Dân tộc		Tổng
		Kinh	Cơ tu	
Đã nghe về Luật trợ giúp pháp lý	Số lượng	33	0	33
	Tỷ lệ (%)	15,6	0,0	14,5
Chưa nghe về Luật Trợ giúp pháp lý	Số lượng	179	15	194
	Tỷ lệ (%)	84,4	100,0	85,5
<b>Tổng</b>		<b>212</b>	<b>15</b>	<b>227</b>

Tỷ lệ thấp của việc từng nghe/biết về tên của Luật trợ giúp pháp lý rõ ràng là một thực tế, nhưng việc nghe/biết về các cơ quan trợ giúp pháp lý lại có một tỷ lệ tương đối cao hơn.

Bảng 2. Nhận thức của người nghèo và người Cơ Tu về các cơ quan/tổ chức trợ giúp pháp lý tại địa phương

Tổ chức	Đã từng nghe nói		Tồn tại tại địa phương	
	Lượt trả lời	%	Lượt trả lời	%
Câu lạc bộ pháp luật	11	17,5	6	17,1
Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý	1	1,6		
Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước	10	15,9		
Chi nhánh trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước	4	6,3		
Dịch vụ trợ giúp pháp lý lưu động	36	57,1	28	80
Tổ trợ giúp pháp lý	5	7,9	1	2,9
Văn phòng luật sư	47	74,6	9	25,7
Trung tâm tư vấn pháp luật	13	20,6	1	2,9
Công ty Luật	6	9,5		
Khác	1	1,6	1	2,9
<b>Tổng</b>	<b>134</b>		<b>46</b>	

(Nguồn: Kết quả khảo sát của Viện Nghiên cứu Phát triển KTXH Đà Nẵng năm 2014)

Điều này có thể được lý giải bởi khoảng cách giữa một bên là tính trừu tượng của một thuật ngữ liên quan đến pháp lý (trợ giúp pháp lý) với một bên là tính hạn chế về mặt trình độ văn hóa, học vấn của người nghèo và người Cơ Tu tái định cư.

Tổ chức về pháp luật mà người dân được nghe nói đến nhiều nhất theo kết quả khảo sát là văn phòng luật sư (74,6 %) và dịch vụ trợ giúp pháp lý lưu động (57,1 %). Tuy nhiên, tổ chức mà người nghèo và người Cơ Tu tái định cư cho rằng có tồn tại ở địa phương lại có sự hoán đổi,

nhiều nhất là dịch vụ trợ giúp pháp lý lưu động (80 %), sau đó mới đến văn phòng luật sư (25,7 %). Theo nhận xét chủ quan của một số người, tổ chức văn phòng luật sư được người dân biết đến nhiều một phần là kết quả của việc tiếp xúc với phim ảnh, đặc biệt là những phim phổ biến của các nước như Hàn Quốc, Ấn Độ... Những tổ chức còn lại hầu như chưa tạo ấn tượng gì đối với người nghèo và người Cơ Tu tái định cư ở Đà Nẵng, thể hiện ở tình trạng là họ không hề nghe/biết đến các tổ chức này.

Nhận thức về trợ giúp pháp lý, bên cạnh nhận thức về bản thân bộ luật, về các tổ chức thực thi trợ giúp, thì còn một vấn đề không kém phần quan trọng là đối tượng được trợ giúp. Rõ ràng Luật trợ giúp pháp lý đã quy định cụ thể về đối tượng được trợ giúp, nhưng nhiều người nghèo, người Cơ Tu tái định cư chưa nhận thức được rằng bản thân nằm trong đối tượng được trợ giúp pháp lý.

### *2.2.2. Tiếp cận về trợ giúp pháp lý của người nghèo và người Cơ Tu tái định cư*

Người nghèo và người Cơ Tu tái định cư ở Đà Nẵng có mức sống thấp hơn so với lớp cư dân khác trong cùng thành phố. Tuy nhiên, cuộc sống của họ đa phần vẫn mang tính liệu cơm gắp mắm nên vẫn bình ổn, nên việc họ không nghe/không biết hay thậm chí không quan tâm đến trợ giúp pháp lý là chuyện hoàn toàn bình thường, dễ hiểu.

Khi trong cuộc sống thường ngày gặp phải những vấn đề liên quan đến pháp luật như hôn nhân, gia đình, những chính sách xã hội cơ bản (y tế, giáo dục...), đối tượng tiếp cận trợ giúp pháp lý của họ đầu tiên và nhiều nhất bên cạnh người thân, bạn bè là cấp chính quyền cơ sở, nơi gần gũi sâu sát với người dân nhất, cụ thể là bộ phận tư pháp phường và tổ trưởng tổ dân phố. Theo kết quả khảo sát của Viện Nghiên cứu Phát triển Kinh tế – Xã hội Đà Nẵng, tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ hỗ trợ từ các tổ chức trợ giúp pháp lý tương đối thấp, chỉ chiếm 21,9 % (49 trường hợp). Không những vậy, những trường hợp này, mặc dù có tiếp cận, sử dụng hỗ trợ từ các tổ chức trợ giúp pháp lý, nhưng chủ yếu họ nhận trợ giúp pháp lý qua kênh lưu động và các buổi tuyên truyền luật pháp tại địa phương, rất ít tiếp cận từ các kênh chính thống. Có 75,5 % (37 trường hợp) nhận được trợ giúp pháp lý từ các tổ chức có liên quan. Lĩnh vực trợ giúp của người nghèo và người Cơ Tu tái định cư chủ yếu là ở cả hoạt động tư vấn pháp luật và tố tụng, nhưng tư vấn pháp luật là hoạt động đóng vai trò chủ yếu.

Trong khi cuộc sống hàng ngày không có quá nhiều vấn đề để người dân tìm kiếm đến trợ giúp pháp lý thì biến động của việc thu hồi, giải tỏa đất mới thực sự làm họ chới với. Quá trình giải tỏa, thu hồi đất thường đặt người nghèo và người Cơ Tu tái định cư trước hiện trạng là thủ tục hồ sơ rườm rà, mất đất sản xuất, trong khi giá đền bù lại thấp, không đủ trang trải chi phí xây dựng nhà mới sau khi được tái định cư... Đối mặt với cú sốc về cả tâm lý và kinh tế ấy, họ mới tăng cường tiếp cận trợ giúp pháp lý. Hình thức trợ giúp pháp lý mà đối tượng này tiếp cận được chủ yếu là tư vấn pháp luật.

Đối tượng tiếp cận trợ giúp pháp lý của người nghèo và người Cơ Tu tái định cư ở Đà Nẵng đầu tiên trong hoàn cảnh này là các Ban giải tòa/công ty thực hiện giải tòa, thu hồi đất (66,7 %), UBND xã/phường (64,4 %) và UBND quận/huyện... Đối với UBND thành phố, chỉ những trường hợp nào người dân đã nộp yêu cầu đến nhiều cơ quan cấp dưới mà không giải quyết được thì người dân mới vượt cấp và kiến nghị lên UBND thành phố nên những trường hợp này chiếm tỷ lệ thấp. Như vậy, tổ chức được người nghèo và người Cơ Tu tái định cư tiếp cận ít nhất là những tổ chức trợ giúp pháp lý.

Bảng 3. Tỷ lệ tiếp cận trợ giúp pháp lý về vấn đề giải tòa, tái định cư chia theo từng loại tổ chức/cá nhân

Tổ chức/cá nhân	Lượt trả lời	Tỷ lệ (%)
UBND thành phố	15	17,2
UBND quận/ huyện	32	36,8
Các tổ chức/ cá nhân về pháp luật	19	21,8
Các Ban giải tòa/công ty thực hiện giải tòa, thu hồi đất	58	66,7
UBND xã/phường	56	64,4
Khác	10	11,5

Và ngay cả khi nhận được trợ giúp, nhiều người vẫn tỏ thái độ không hài lòng vì nhận thấy việc trợ giúp khác với kỳ vọng của họ. Như đã nói ở trên, hình thức trợ giúp pháp lý mà người nghèo và đồng bào dân tộc Cơ Tu tiếp cận được chủ yếu là tư vấn pháp luật. Điều này có nghĩa là trợ giúp pháp lý chỉ là việc hướng dẫn các thủ tục có liên quan đến các vấn đề mà người dân cần giải quyết chứ không phải là giải quyết vấn đề đó. Trong khi đó, đa số người dân, đặc biệt là người nghèo và đồng bào dân tộc Cơ Tu, do không nhận thức đầy đủ nên có thiên hướng cho rằng chính công đoạn này sẽ giải quyết thỏa đáng vấn đề của mình, đưa đến việc kéo dài khoảng cách giữa kỳ vọng của người dân với vai trò, chức năng thực tế của các tổ chức, cá nhân trợ giúp pháp lý.

Như vậy, việc tiếp cận trợ giúp pháp lý trong cuộc sống hàng ngày lẫn trong những đợt vương mắc về giải tòa/tái định cư của người nghèo và người Cơ Tu tái định cư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng là hết sức hạn chế. Nguyên nhân chính của hiện tượng này là do nhiều người dân cảm thấy và không biết dịch vụ ở đâu, không biết liên hệ với ai, không cần thiết, hoặc không có nhu cầu. Trong đó, đối với lĩnh vực liên quan tái định cư, nguyên nhân chính mà người dân chưa sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý chủ yếu là họ chưa thật sự có nhu cầu hoặc chưa thấy cần thiết (60,6 %); hoặc có nhu cầu sử dụng dịch vụ nhưng không biết ở đâu và liên hệ với ai (48 %). Cũng trong lĩnh vực liên quan tái định cư này, còn một nhóm nguyên nhân phổ biến nữa đó là việc người dân hoàn toàn không biết, thậm chí chưa nghe nói đến dịch vụ trợ giúp pháp lý cũng như chưa thấy bất kỳ người nào ở địa phương mình sử dụng dịch vụ



này.

Những phân tích trên cho thấy nhận thức của người nghèo và người Cơ Tu tái định cư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng còn rất thấp và cùng với nó là việc tiếp cận trợ giúp pháp lý cũng rất hạn chế. Đa số người dân chưa biết về loại hình này, và nếu biết thì lại hiểu sai về chức năng cũng như vai trò của trợ giúp pháp lý. Họ vẫn chưa nhận thức được vai trò của trợ giúp pháp lý giúp họ giải quyết những khúc mắc trong cuộc sống, cụ thể là tư vấn giải đáp những vướng mắc mà bản thân gặp phải, mà lại cho rằng trợ giúp pháp lý là trực tiếp giải quyết được những thắc mắc hay vấn đề bức xúc của mình. Bên cạnh đó, hầu như trong cộng đồng, ít ai sử dụng dịch vụ này nên khi có sự việc gì xảy ra, họ cũng không nghĩ đến sự trợ giúp pháp lý từ các kênh cơ quan/tổ chức ở thành phố cũng như tại địa phương. Họ vẫn duy trì thói quen tiếp cận với chính quyền cơ sở để giải quyết những vấn đề liên quan đến pháp luật, hoặc tiếp cận các kênh trợ giúp pháp lý sẵn có tại địa phương, nhưng thực tế cho thấy hình thức trợ giúp pháp lý lưu động chưa thể đáp ứng hết nhu cầu của các hộ. Trong khi đó nhiều hộ ở xa, gặp khó khăn trong việc tìm đến trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước của thành phố hoặc các tổ chức, văn phòng luật sư (đặc biệt là các hộ cư trú ở khu vực xa trung tâm, miền núi).

Nguyên nhân của tình trạng này là các hình thức trợ giúp pháp lý hiện nay chưa thật sự hiệu quả, chưa tạo điểm nhấn và chưa có sức lan tỏa, ảnh hưởng trong cộng đồng người dân. Bên cạnh đó, còn nhiều rào cản ảnh hưởng đến việc tiếp cận và sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý đối với người dân nói chung và người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số Cơ Tu tái định cư nói riêng là thói quen, trình độ học vấn, thu nhập, khoảng cách địa lý... Đây là những vấn đề cần nhiều thời gian và nỗ lực để thay đổi.

### 3. Kết luận

Nhận thức và tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý ngày nay vốn đã rất quan trọng, và đối với người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số lại càng quan trọng hơn. Ngày nay, khi sự di dời chỗ ở, thu hồi đất sản xuất trở nên hết sức phổ biến và cùng với nó là tính cố kết cộng đồng, làng xã lại theo có xu hướng tan vỡ thì những mạng lưới xã hội cũ như quan hệ làng xóm không còn phát huy nhiều tác dụng, đặc biệt là ở đô thị. Rõ ràng các mối quan hệ xã hội cũ hay trong bối cảnh xã hội nông thôn không giống với bối cảnh đô thị hóa. Cũng như người nhập cư Ca-ri-bê xuất thân từ nông thôn có thể thấy những kỹ năng làm việc nông nghiệp và mạng lưới xã hội mà họ có lại không có tác dụng trong xã hội đô thị nơi họ đang sống ở Anh. Vì vậy, họ cần phải thiết lập các mạng lưới xã hội mới. Chính vì vậy, việc hỗ trợ của các kênh trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số tái định cư khi có vấn đề hay gặp phải trở ngại trong cuộc sống rất có hàm nghĩa nhân văn và thời đại. Để làm được việc này, cần sự hỗ trợ không chỉ của các trung tâm trợ giúp pháp lý hay cơ quan tư pháp

mà còn của chính quyền cơ sở. Trên cơ sở sự phối kết hợp đó để tăng cường tuyên truyền về chính sách trợ giúp pháp lý cũng như xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ và cộng tác viên đầy đủ, chất lượng, hướng đến việc tạo sự lan tỏa và tin tưởng trong cộng đồng nói chung và người nghèo, đồng bào Co Tu tái định cư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng nói riêng.

### Tài liệu tham khảo

1. Luật số 11/2017/QH14 về Trợ giúp Pháp lý do Quốc hội ban hành ngày 20 tháng 6 năm 2017.
2. Nguyễn Thị Minh Phương, “Vốn xã hội của nông thôn đương đại (Một nghiên cứu trường hợp xã Giao Tân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định)”, *Xã hội học*, Số 4 (116), 2011.
3. Quỹ hỗ trợ các sáng kiến tư pháp (JIFF), Viện Nghiên cứu Phát triển Kinh tế Xã hội Đà Nẵng, *Thực trạng và giải pháp trợ giúp pháp lý cho hộ nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số thuộc diện bị thu hồi đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng*, 2014.
4. Sở Tư pháp TP Đà Nẵng, “Báo cáo Kết quả 05 năm triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý và 03 năm thực hiện Quy hoạch mạng lưới Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và Chi nhánh trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”, 2011.
5. Quyết định số 1425/1998/QĐ-UB ngày 19/3/1998 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Đà Nẵng.
6. Quyết định số 46/2012/QĐ-UBND ngày 11/10/2012 của UBND thành phố Đà Nẵng về ban hành chuẩn hộ nghèo áp dụng dụng cho giai đoạn 2013–2017 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.
7. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng, *Đà Nẵng bước tiến 20 năm qua con số thống kê*, Nxb. Thống kê, 2016.

## AWARENESS AND ACCESS TO LEGAL ASSISTANCE CHANNELS OF POOR AND ETHNIC MINORITY RESETTLED IN THE CITY OF DA NANG

Nguyen Xuan Hong, Lu Thuy Lien\*

HU – University of Sciences, 77 Nguyen Hue St., Hue, Vietnam

**Abstract.** It is essential to provide legal aids for the poor and ethnic minority resettlers. This paper utilizes data related to the awareness and access to legal assistance of the poor and the Co Tu ethnic minority resettlers in the city of Danang to indicate their quite limited acknowledgement about legal assistance. This is reflected in the fact that a very small number of people know about legal aid channels, access and take

advantage of these services. The paper then sheds some light on the causes for this issue before suggesting solutions for relevant individuals/organizations to understand and adjust if necessary.

**Keywords.** Co Tu ethnic minority, poor, resettlers, legal assistance, legal aid